

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HS-ST.

Ngày: 29 - 6- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị N Đẹp.

Ông Hoàng Hữu Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2023/QĐST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn S), sinh 1983 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: tổ 12, khu C, thị trấn L , huyện L , tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Văn H và bà Bùi Thị L ; Có vợ nH3 đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/01/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Long TH xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 07/HSST). Bản án này bị cáo khai tên Lê Văn Sáng. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 22/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long TH xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 199/2015/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 21/9/2012, bị Ủy ban nhân dân quận 4, TH phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết Đ số 2223/QĐ-UBND-TH). Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long TH từ ngày 27/8/2018 chuyển tạm giam đến ngày 23/11/2018 được hủy bỏ biện pháp tạm giam để áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa. Đến ngày 10/10/2022 được đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh (Quyết Đ số 267/QĐ-VKS ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long TH). Hiện đang tại ngoại tại tổ 12, khu C, thị trấn Long TH, huyện Long TH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa (theo chỉ Đ) cho bị cáo:* Luật sư Võ Tuấn N, sinh năm 1963 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Đường L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lương Văn H1, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Tổ 22, khu P, thị trấn Long TH, huyện Long TH, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Lâm Thị Giai H2, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 5, khu P, thị trấn Long TH, huyện Long TH, tỉnh Đồng Nai.

3/ Bà Huỳnh Thị Hồng NH, sinh năm 1983.

Địa chỉ: A23, khu phố 4, phường Q, TP phố B, tỉnh Đồng Nai.

4/ Ông Phạm Công TH, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện, tỉnh Đồng Nai.

5/ Ông Từ Tiến PH, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Tổ 2, khu P, thị trấn Long TH, huyện Long TH, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, luật sư N có mặt; ông H1, ông TH có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà H2, bà NH, ông PH vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn Đ. Từ ngày 24/8/2018 đến ngày 27/8/2018, do bị ảo giác từ việc sử dụng ma túy, H đã 02 lần thực hiện hành vi đập phá, xâm phạm mồ mả, hài cốt, cụ thể:

Lần 01: Lúc 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2018, H đi bộ từ nhà mình đến chỗ tháp để tro cốt ở tổ 12, khu C, thị trấn Long TH, huyện Long TH, tỉnh Đồng Nai dùng 01 cục đá phá khóa cửa tháp. H đi vào trong bê lần lượt 07 hũ tro cốt để trong tháp đập mạnh xuống nền làm 07 hũ tro cốt bị bể (các hũ tro cốt này là của người thân chị Huỳnh Thị Hồng NH gồm: ông bà cố ngoại, ông nội, cô ruột và anh rể). Tiếp đó, H dùng đá đập bể 04 bông Sen bằng sứ tại ngôi mộ cụ Võ Thị Q (bà nội của chị NH), dùng dao và tô nhựa mang theo đào bới mộ bà Q và 02 ngôi mộ chưa rõ nhân thân L lịch, dùng đá đập bể 04 bông hoa Sen bằng sứ gần trên mộ bà Phạm Thị Bích P (chị ruột của ông Phạm Công TH). Sau đó, H trèo tường rào vào chùa Bửu TH dùng 01 cục đá đập bể 04 bông hoa Sen bằng sứ tại ngôi mộ cụ Lê Thị Đ (bà nội của chị Lâm Thị Giai H2), đập bể 01 bông hoa Sen bằng sứ tại ngôi mộ cụ Lưu H3 (ông cố ngoại của ông Lương Văn H1), tháo dỡ đập bể 18 viên

ngôi bằng đất nung của 02 ngôi mộ Lạng Thị L và Từ Can D (mẹ và chị ruột của ông Từ Tiến PH).

Sau khi H đập bể 07 hũ tro cốt thì mẹ và vợ của H là bà Bùi Thị L và ông Lê P Tự đã mua 06 hũ đựng tro cốt về để đựng 07 tro cốt đã bị H đập bể, đồng thời chôn cất lại và lấp lại 03 ngôi mộ do H đào nêu trên.

Lần 02: Lúc 09 giờ ngày 27/8/2018, H mang theo 01 cây sắt hình chữ “T” rồi tiếp tục đi bộ đến tháp để tro cốt. H dùng cây sắt phá khóa cửa tháp rồi đi vào bên trong đập bể 06 hũ tro cốt (là người thân của chị Huỳnh Thị Hồng NH). Tiếp đó, H đi ra ngoài gom rác và lá cây đem vào trong tháp dùng hộp quẹt ga chuẩn bị đốt thì bị ông Lê Văn R (là Phó trụ trì của chùa Bửu TH) phát hiện báo Công an thị trấn Long TH đến bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long TH xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 76 ngày 28/9/2018 của Hội đồng Đ giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long TH kết luận: 04 bông hoa sen bằng sứ (loại gắn trên mộ, đã qua sử dụng), trị giá 200.000 đồng; 07 hũ sứ (đã qua sử dụng) trị giá 630.000 đồng. Tổng cộng 830.000 đồng.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 77 ngày 23/9/2018 của Hội đồng Đ giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long TH kết luận: 01 bông hoa sen bằng đá hoa cương (loại gắn trên mộ, đã qua sử dụng), trị giá 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 74 ngày 23/9/2018 của Hội đồng Đ giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long TH kết luận: 18 viên ngói hiệu Tuidonai (đã qua sử dụng), trị giá 360.000 đồng.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 75 ngày 28/9/2018 của Hội đồng Đ giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long TH kết luận: 04 bông hoa sen bằng sứ (loại gắn trên mộ, đã qua sử dụng), trị giá 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 73 ngày 28/9/2018 của Hội đồng Đ giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long TH kết luận: 04 bông hoa sen bằng sứ (loại gắn trên mộ, đã qua sử dụng), trị giá 200.000 đồng.

Tại kết luận giám Đ pháp y tâm thần số 605/KL-VPYTW ngày 22/11/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng tâm thần của Lê Văn H như sau:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn loạn thần do sử dụng các chất kích thích (F15.5-ICD.10).

+ Về năng lực NH thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại kết luận giám Đ pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 617/KLBB-VPYTW ngày 04/10/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng tâm thần của Lê Văn H như sau:

+ Bị bệnh: Rối loạn loạn thần do sử dụng các chất kích thích (F15.5-ICD.10).

+ Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Vật chứng vụ án: tạm giữ 01 lưỡi dao bằng kim loại, 01 tô nhựa, 01 ổ khóa và 06 nắp sành, mảnh vỡ sành đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự chờ xử lý theo quy định. Đối với 01 thanh sắt hình chữ “T”, H đã vứt bỏ nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của những gia đình có mồ mả, hài cốt bị H xâm phạm không yêu cầu H bồi thường về dân sự.

Trước cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long TH và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKSLT ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long TH đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” theo khoản 1 Điều 319 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” theo khoản 1 Điều 319 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ khoản 1 Điều 319, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 08 đến 10 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại, 01 tô nhựa, 01 ổ khóa và 06 mảnh vỡ sành.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của những gia đình có mồ mả, hài cốt bị H xâm phạm không yêu cầu H bồi thường về dân sự nên không xem xét.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Về hành vi phạm tội của bị cáo H thì đã rõ. Tuy nhiên, tại thời điểm gây án bị cáo bị rối loạn thần kinh, hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt để tạo điều kiện cho gia đình hỗ trợ, giúp đỡ bị cáo.

NH Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH Đ như sau:

[1] Về tố tụng: Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, riêng ông H1 và ông TH có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiến hành xét xử. Xét họ vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Lê Văn H là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Từ ngày 24/8/2018 đến ngày 27/8/2018, do bị ảo giác từ việc sử dụng ma túy, H đã 02 lần thực hiện hành vi đập phá, xâm phạm mồ mả, hài cốt, cụ thể: Lần 01: Lúc 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2018, H đập bể 07 hũ chứa tro cốt người thân của chị Huỳnh Thị Hồng NH; đập bể 04 bông Sen bằng sứ và đào bới mộ bà Q và 02 ngôi mộ chưa rõ nhân thân L lịch; đập bể 04 bông hoa Sen bằng sứ gắn trên mộ bà Phạm Thị Bích P, 04 bông hoa Sen bằng sứ tại ngôi mộ Lê Thị Đ, 01 bông hoa Sen bằng đá hoa cương tại ngôi mộ cụ Lưu H3, tháo dỡ đập bể 18 viên ngói bằng đất nung của 02 ngôi mộ Lạng Thị L và Từ Cáo D; Lần 02: Lúc 09 giờ ngày 27/8/2018, H đập bể 06 hũ tro cốt (là người thân của chị Huỳnh Thị Hồng NH). Tiếp đó, H ra ngoài gom rác và lá cây đem vào trong tháp dùng hộp quẹt ga chuẩn bị đốt thì bị ông Lê Văn R (là Phó trụ trì của chùa Bửu TH) phát hiện báo Công an. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn H phạm tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” theo khoản 1 Điều 319 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến phong tục, tập quán, truyền thống của dân tộc Việt Nam, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo sử dụng ma túy dẫn đến bị ảo giác, đi đập phá mồ mả, hài cốt. Do đó, bị cáo phải nhận mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của những gia đình có mồ mả, hài cốt bị H xâm phạm không yêu cầu H bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại, 01 tô nhựa, 01 ổ khóa và 06 mảnh vỡ sành.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 319, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án. Thời gian tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 27/8/2018 đến ngày 23/11/2018 được trừ vào thời hạn chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại, 01 tô nhựa, 01 ổ khóa và 06 mảnh vỡ sành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/4/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nH:

- VKSND H.Long TH;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Công an H.Long TH;
- Nhà tạm giữ CA H.Long TH;
- CCTHA H.Long TH;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu Minh Nguyễn Thị N Đẹp

Trần Thị Thanh Hoa